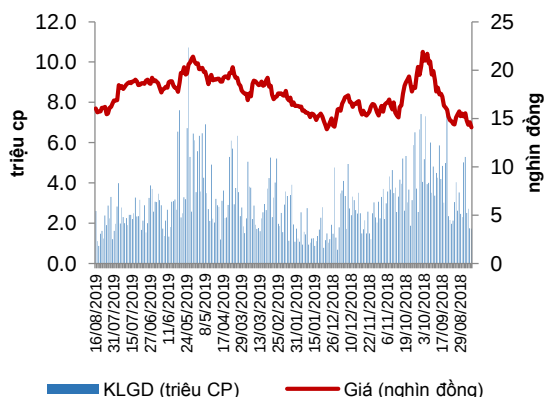


THÔNG TIN NIÊM YẾT

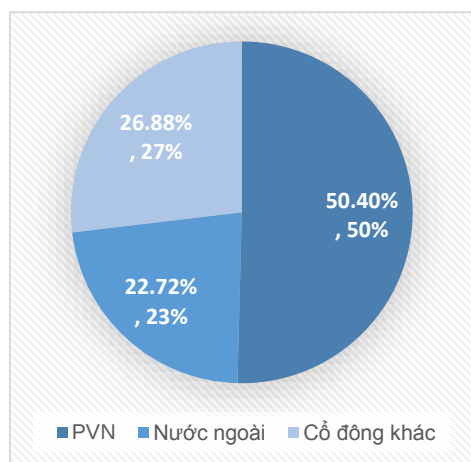
Ngành	Dịch vụ dầu khí
Sàn giao dịch	HSX
Mã chứng khoán	PVD
Vốn điều lệ	3,832 tỷ đồng
Vốn hóa: 15/8/2019	7,982 tỷ đồng
Giá hiện tại: 15/8/2019	15,650 đồng
Giá mục tiêu 12 tháng	18,000 đồng

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

PVN	50.40%
Cổ đông nước ngoài	22.72%
Cổ đông khác	26.88%

BIẾN ĐỘNG GIÁ CỔ PHIẾU 12 THÁNG

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Chỉ tiêu	2017	2018	H1.2019
Tổng tài sản	21,796	21,002	20,567
Nợ phải trả	8,346	7,162	2,472
Vốn chủ sở hữu	13,450	13,841	13,905
Doanh thu thuần	3,902	5,503	1,914
Lợi nhuận gộp	182	395	203
Lợi nhuận ròng	12	163	12
EPS (đ)	22	369	25

Cơ cấu cổ đông PVD tại 30/06/2019

PVD - Triển vọng lạc quan với kết quả kinh doanh cải thiện trong các quý tới 2019

Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling) được thành lập vào tháng 11 năm 2001, với tiền thân là Xí nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PTSC Offshore - nơi các dịch vụ ban đầu như dịch vụ cho thuê thiết bị khoan, dịch vụ ứng cứu sự cố dầu tràn và xưởng cơ khí đã được hình thành và phát triển kể từ năm 1994. Trải qua quá trình hình thành và phát triển của mình, PV Drilling đã từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật và xây dựng nên nhiều loại hình dịch vụ kỹ thuật mới, để tham gia vào hầu hết các dự án tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí tại Việt Nam cũng như dần phát triển ra thị trường thế giới. Khách hàng của PV Drilling là các Công ty và Tập đoàn dầu khí lớn trên thế giới như Cờ Long - Conoco Philips, Hoàng Long JOC, Hoàn Vũ JOC, Vietsovpetro, BP, Conoco, JVPC-Nippon Oil, PVEP, OMV, Petronas, Chevron, Premier Oil, KNOC, Vietgazprom, Thăng Long JOC, Lam Sơn JOC, Trường Sơn JOC...

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH H1.2019

Hiệu suất sử dụng giàn khoan tự nâng và giá cho thuê giàn khoan được cải thiện, lợi nhuận ròng Q1.2019 ghi nhận 111 tỷ đồng.

Cùng với sự tăng lên của giá dầu, từ đầu năm 2019, thị trường khoan trong khu vực và trên thế giới đang dần trở nên bận rộn hơn. Theo đó, khối lượng công việc của PVDrilling cũng gia tăng. Hiệu suất sử dụng giàn khoan tự nâng của PVDrilling đã cải thiện lên 86,9% H1.2019 so với 85,3% H1.2018. Cùng với đó, khối lượng công việc các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan cũng tăng lên.

Theo đó, hoạt động sản xuất kinh doanh PV Drilling trong 6 tháng đầu năm 2019 đã cải thiện so với cùng kỳ, cụ thể như sau:

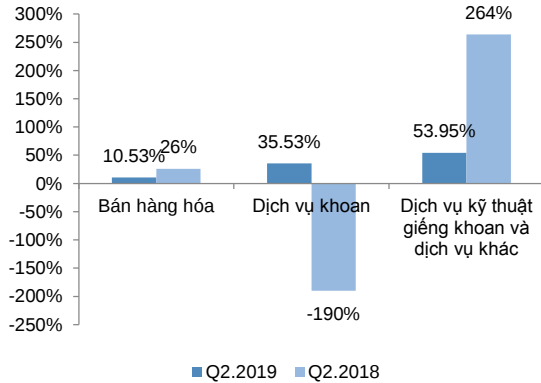
Doanh thu thuần trong 6 tháng đầu năm 2019 ghi nhận 1.941 tỷ đồng, tăng 116 tỷ đồng (6,3%) so với kế hoạch 6 tháng. Lợi nhuận gộp cải thiện hơn rất nhiều so với cùng kỳ năm 2018 từ 5 tỷ đồng lên 203 tỷ đồng 6 tháng đầu năm 2019. Doanh thu tài chính 6 tháng đầu năm 2019 đi ngang so với cùng kỳ 2018 ghi nhận 69 tỷ đồng.

Đáng chú ý, hoạt động liên doanh liên kết tăng trưởng tốt đã đem về khoản lãi 52 tỷ đồng cho PVDrilling trong khi cùng kỳ năm 2018 chỉ đạt 21 tỷ đồng.

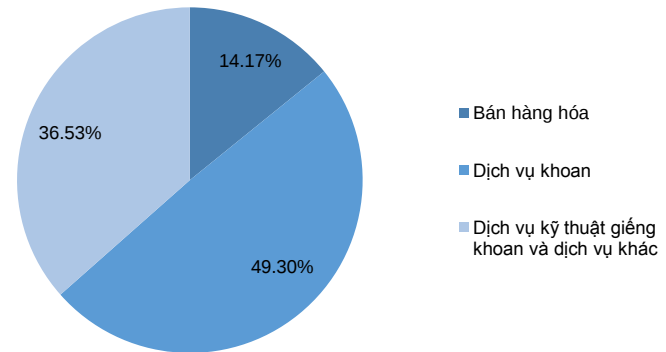
Với việc quản lý tốt chi phí, chi phí bán hàng và chi phí QLDN trong kỳ đều giảm so với cùng kỳ năm 2018 lần lượt là (-15%) và (-21%) về 5 tỷ và 289 tỷ đồng.

Kết quả, Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của cổ đông Công ty mẹ lũy kế 6 tháng đạt 24 tỷ đồng vượt xa số lợi nhuận đăng ký với cổ đông năm 2019 là không lãi.

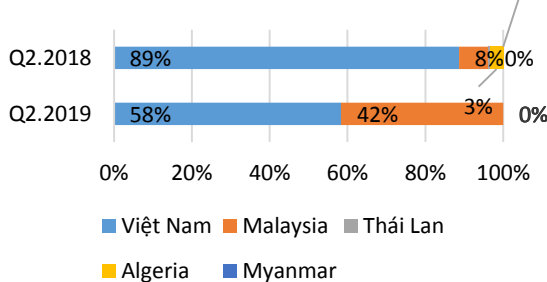
Năm 2019, PVDrilling đặt kế hoạch 3,850 tỷ đồng doanh thu và không bị lỗ. Như vậy, 6 tháng đầu năm 2019, PVDrilling đã thực hiện được 50.4% kế hoạch doanh thu.

**Biên lợi nhuận gộp Q2.2018 và Q2.2019
theo các mảng hoạt động của PVD**


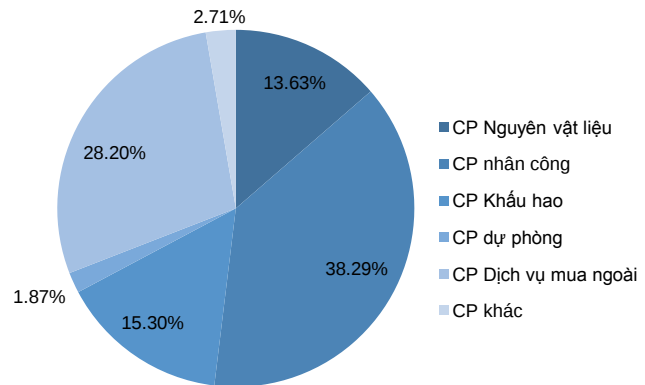
Nguồn: BCTCHN của PVD

Cơ cấu doanh thu PVDrilling Q2/2019
Cơ cấu doanh thu PVD Q2.2019 (%)


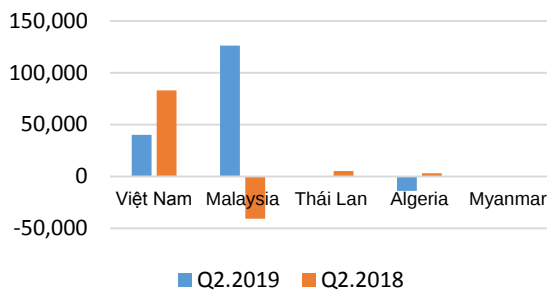
Nguồn: BCTCHN của PVD

**Cơ cấu doanh thu theo khu vực địa lý
Q2.2019 của PVD**


Nguồn: BCTCHN của PVD

Chi phí SXKD theo yếu tố của PVD Q2/2019
Chi phí SXKD theo yếu tố PVD Q2.2019 (%)


Nguồn: BCTCHN của PVD

**Biên lợi nhuận gộp theo khu vực địa lý
Q2.2019**


Nguồn: BCTCHN của PVD

Cơ cấu doanh thu 6 tháng đầu năm 2019 có sự đóng góp chủ yếu của dịch vụ khoan và dịch vụ kỹ thuật giếng khoan: tỷ trọng đóng góp của 02 mảng này là 86% cơ cấu doanh thu, mảng thương mại chỉ đóng góp 14% cơ cấu doanh thu. Doanh thu thuần H1.2019 ghi nhận 1.941 tỷ đồng, (-29,8%YoY) nhưng lợi nhuận cải thiện hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2018 từ mức lỗ -307 tỷ đồng lên 24 tỷ đồng 6 tháng 2019. **Doanh thu PVDrilling giảm bởi năm 2019 các hợp đồng cung cấp dầu giếng cho Rosneft không còn, lợi nhuận tăng chủ yếu do thay đổi thời gian khấu hao, giá thuê của các giàn khoan biến động tích cực và giá dầu diễn biến sôi động hơn.**

Kết quả kinh doanh H1/2019 vs H1/2018

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	H1.2019	H1.2018	Thay đổi (%)
Doanh thu thuần	1,914	2,726	-29.8%
Giá vốn hàng bán	1,711	2,721	-37.1%
Lợi nhuận gộp	203	5	3735.8%
Doanh thu tài chính	69	67	2.4%
Chi phí tài chính	124	128	-2.9%
Lãi/lỗ trong công ty LDLK	52	21	153.1%
Chi phí bán hàng	4	5	-14.9%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	229	289	-20.8%
Lợi nhuận khác	61	2	3218.9%
Lợi nhuận trước thuế	29	-327	108.8%
Lợi nhuận sau thuế	12	-332	103.6%
LNST Công ty mẹ	24	-307	107.8%
EPS	25	-831	103.0%

Nguồn: BCTCHN của PVD

Cơ cấu tài sản

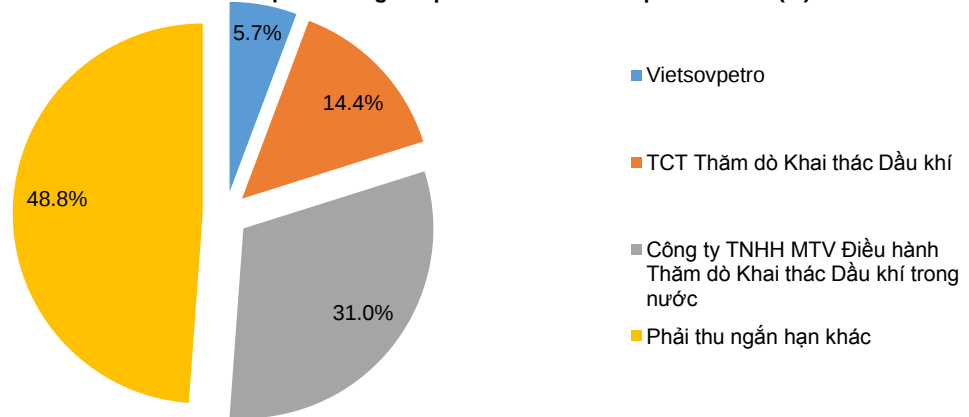
- Tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng chủ đạo trong cơ cấu tài sản của PVD: Tổng tài sản của PVD tại thời điểm 30/06/2019 là 20,567 tỷ đồng, trong đó TSCĐ là 14,238 tỷ đồng, chiếm 69.2% cơ cấu tổng tài sản. Đây cũng là đặc thù chung của các DN cung cấp dịch vụ khoan khi phải đầu tư khá lớn vào các giàn khoan.
- Lượng tiền dồi dào: tiền và các khoản tương đương tiền tại 30/06/2019 là 1,726 tỷ đồng, chiếm 8.4% cơ cấu tổng tài sản. ĐTTT ngắn hạn, chủ yếu là tiền gửi có kỳ hạn chiếm 7,6% cơ cấu tổng tài sản (1,553 tỷ đồng).
- Tại thời điểm 30/06/2019, các khoản phải thu ngắn hạn của PVDrilling lên tới gần 1.451 tỷ đồng (chiếm 7.1% cơ cấu tổng tài sản), trong đó khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng là 1,434 tỷ đồng, dự phòng 254.17 tỷ đồng.

Tình hình các khoản phải thu ngắn hạn của Khách hàng tại 30/06/2019

Nợ xấu	Giá gốc 30/06/2019	Dự phòng	Giá gốc 31/12/2018	Dự phòng
Công ty TNHH MTV Điều hành Thăm dò Khai thác Dầu khí trong nước	91	-76	91	-60.07
TCT Thăm dò Khai thác Dầu khí	187	-187	188	-134.851
Khách hàng khác	31	-16	12	-10.931
Tổng	310	-279	290	-205.852

Nguồn: BCTCHN của PVD

Cơ cấu các khoản phải thu ngắn hạn của KH của PVD tại 30/06/2019 (%)



Nguồn: BCTCHN của PVD

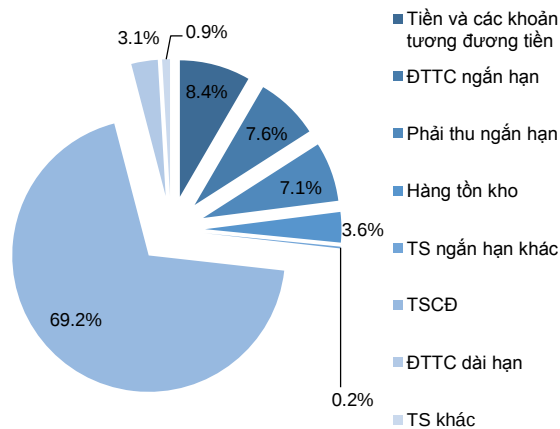
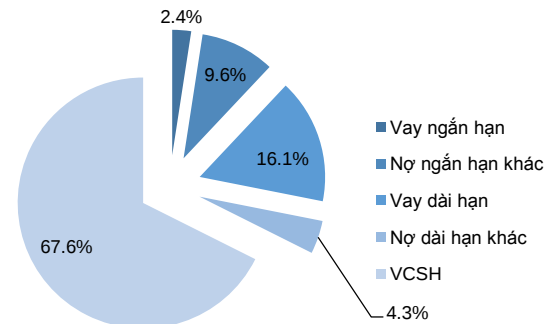
- Tình hình nợ xấu tại PVD Drilling tại thời điểm 30/06/2019: Trong kỳ, Công ty tăng trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với TCT Thăm dò Khai thác dầu khí. Tổng nợ xấu tại 30/06/2019 là 310 tỷ đồng. Tuy nhiên, dự phòng lại tăng 73 tỷ đồng từ 206 tỷ đồng (đầu năm) lên 279 tỷ đồng (30/06/2019).

Nợ xấu	Giá gốc 30/06/2019	Dự phòng	Giá gốc 31/12/2018	Dự phòng
Công ty TNHH MTV Điều hành Thăm dò Khai thác Dầu khí trong nước	91	-76	91	-60.07
TCT Thăm dò Khai thác Dầu khí	187	-187	188	-134.851
Khách hàng khác	31	-16	12	-10.931
Tổng	310	-279	290	-205.852

Nguồn: BCTCHN của PVD

Cơ cấu nguồn vốn an toàn:

- Tỷ lệ nợ phải trả/tổng tài sản của PVD Drilling tại 30/06/2019 là 32.4%, trị giá 6,662 tỷ đồng, trong đó vay ngắn và dài hạn là 3,809 tỷ đồng (vay dài hạn là 3,309 tỷ đồng)

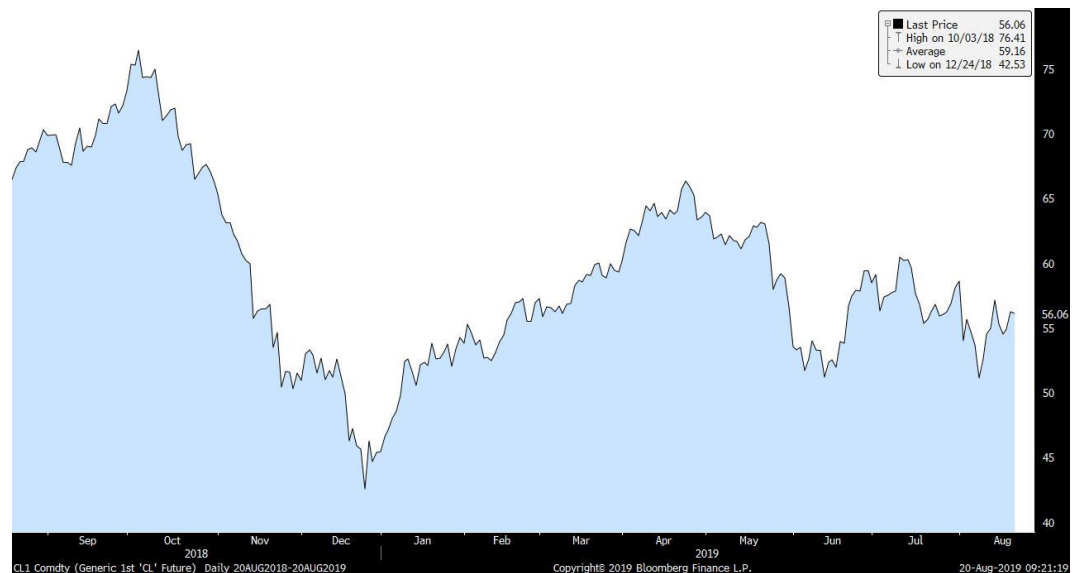
Cơ cấu tài sản PVD tại H1.2019 (%)

Cơ cấu nguồn vốn PVD tại H1.2019 (%)


Nguồn: BCTCHN của PVD

Triển vọng lạc quan – kết quả kinh doanh dự kiến cải thiện trong các Quý tới

Triển vọng 02 Quý cuối năm của PVD Drilling dự báo là tương đối khả quan khi nhu cầu thuê giàn khoan ngày càng tăng trong bối cảnh giá dầu vẫn liên tục phục hồi.

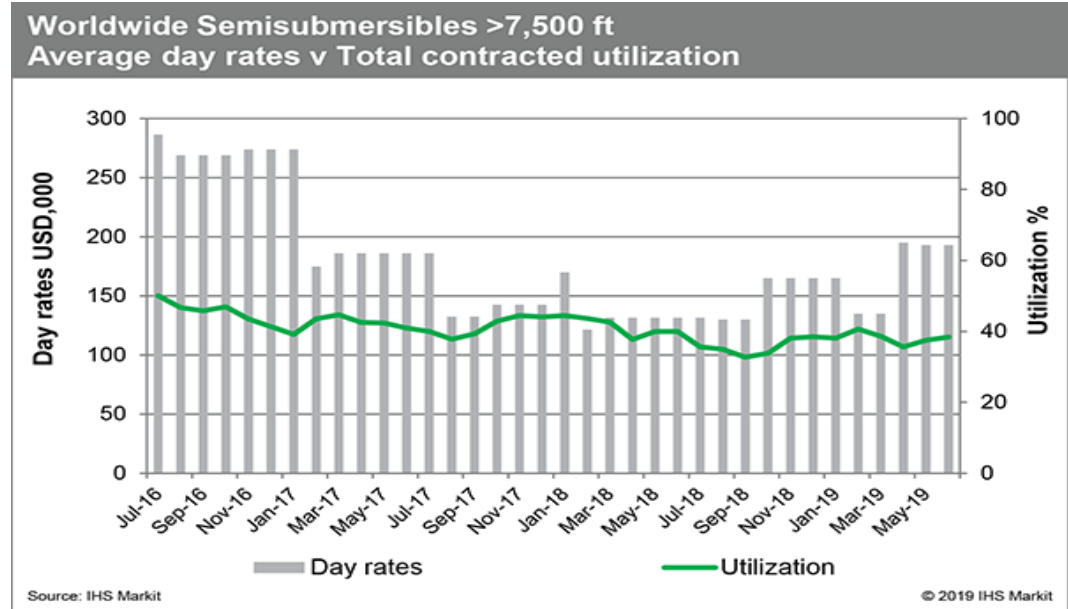
- ✓ Giá dầu hồi phục mạnh: từ đầu năm 2019, giá dầu liên tục tăng từ quanh 56 USD/thùng lên trên 65 USD/thùng và triển vọng giá dầu được dự báo sẽ tiếp tục chu kỳ hồi phục trước tình hình địa chính trị thế giới căng thẳng hiện nay.

Diễn biến giá dầu năm 2019 (USD/thùng)


Nguồn: Bloomberg.

- ✓ Thị trường khoan phát đi những tín hiệu tích cực: Từ đầu năm 2019, thị trường khoan trong khu vực và trên thế giới đang dần trở nên bận rộn hơn khi giá dầu tăng dần một cách ổn định, phát đi các tín hiệu phục hồi của thị trường dầu khí. Thêm vào đó, hiệu suất sử dụng giàn tại khu vực Đông Nam Á đã cải thiện rất đáng kể, giá cho thuê giàn (day rate) cũng đã tăng dần so với cùng kỳ 2018, các chương trình khoan được khởi

động nhiều hơn, ngân sách đầu tư cho các chương trình thăm dò khai thác đã được nới rộng. Đây thực sự là tín hiệu đáng mừng cho ngành khoan dầu khí thế giới nói chung và PV Drilling nói riêng.



Nguồn: IHS

- ✓ Về tình hình hoạt động các giàn khoan PVDrilling: Toàn bộ đội ngũ 4 giàn khoan tự nâng của PV Drilling đều đang có việc làm ổn định với các hợp đồng dài hạn đến hết năm 2019 và kéo dài sang 2020. Hiệu suất hoạt động các giàn khoan trong 6 tháng cuối năm dự kiến sẽ cao hơn H1.2019 và giá cho thuê giàn khoan dự kiến cũng cải thiện hơn.
- PVDrilling I hiện đang khoan cho Murphy Oil tại mỏ LDT-1X (Mỏ Lạc đà trắng). Chiến dịch tiếp theo sẽ là Hibiscus (Malaysia) từ tháng 05/2019 đến tháng 12/2019.
- PVDrilling II đang khoan cho Sapura Energy tại Malaysia đến tháng 07/2019. Sau đó, giàn khoan sẽ làm việc cho JVPC tại Việt Nam từ tháng 07 - 09/2019, sau đó có thể quay lại Malaysia hoặc tiếp tục khoan tại Việt Nam.
- PVDrilling III đang tham gia khoan cho Repsol tại Malaysia đến tháng 03/2020.
- PVDrilling VI hiện đang được Vietsovpetro thuê và sẽ khoan cho Eni – VN tại Lô 114 ngoài khơi Miền Trung VN trong 2 tháng từ tháng 06/2019. Khách hàng tiếp theo sẽ là Sapura Energy - Malaysia với chiến dịch khoan kéo dài 9 tháng.
- Giàn đất liền của PVDrilling (PVDrilling 11): sau thời gian bảo dưỡng hiện đã được trao thầu tại thị trường Algeria.
- PVDrilling V (Giàn TAD): hiện đang không có việc làm và dự kiến cả năm 2019 sẽ chưa có việc làm. Tuy nhiên, PVDrilling đang tích cực tham gia đấu thầu giàn khoan này cho một dự án nước sâu tại Brunei. Chiến dịch khoan dự kiến sẽ bắt đầu vào năm 2020 và kéo dài trong 6 năm. Đây có thể là hợp đồng bản lề, mở ra triển vọng hồi phục mạnh mẽ của PVDrilling.
- Như vậy, theo kế hoạch, trong Quý 3/2019, cả 04 giàn khoan Jackup của PVDrilling đều phục vụ các chiến dịch khoan của khách hàng tại Malaysia. Do đó, PV Drilling sẽ thiếu giàn khoan để phục vụ cho nhu cầu khoan trong nước. Với hợp đồng vừa ký kết, PV Drilling đã thuê lại giàn khoan HAKURYU-11 của Japan Drilling (JDC). Đây là giàn khoan tự nâng 3 chân, thuộc thế hệ giàn khoan hiện đại, phiên bản Super B Class, do Keppel FELS Singapore sản xuất năm 2013, giàn có thể khoan đến 10.668m ở mức nước sâu tối đa 130m.

Tình hình hoạt động các giàn khoan của PVDrilling trong năm 2019

Giàn	Tháng 01	Tháng 02	Tháng 03	Tháng 04	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 03/2020	
Giàn I	Murphy Oil tại Lô 15-1/05, mỏ LDT-1X				Hibiscus (Malaysia)									
Giàn II	Sapura Energy (Malaysia)						JVPC (VN)			Malaysia/VN				
Giàn III	Repsol (Malaysia) từ tháng 04/2018, thời hạn 2 năm													
Giàn VI	Khoan cho Vietsovpetro				Eni-VN (kéo dài khoảng 80 ngày từ tháng 05/2019) & Sapura Energy, hoạt động tại Malaysia đến hết Q1.2020									
Giàn TAD	Chưa có việc làm													
Giàn 11	Tham gia đấu thầu tại Algeria													
Giàn thuê Japan Drilling										thuê để hđ tại VN				

Nguồn: PVDrilling, PSI tổng hợp

- ✓ Tác dụng tích cực từ việc thay đổi chính sách khấu hao: PVDrilling thay đổi thời gian khấu hao đối với các giàn khoan tự nâng PVD II, III và VI từ 20 năm lên 35 năm. Nguyên nhân do vòng đời của các giàn khoan tự nâng thường là 25-35 năm và phần lớn các công ty khoan dầu khí trong khu vực đều tính khấu hao cho giàn khoan trong toàn bộ vòng đời. Điều này có thể giúp PVDrilling giữ được khả năng cạnh tranh so với các công ty khoan quốc tế với chi phí sản xuất thấp hơn và báo cáo tài chính lành mạnh hơn nên khả năng thắng thầu cao hơn, từ đó PVDrilling có lợi thế khi thương lượng với các khách hàng trong nước, qua đó tăng giá thuê ngày cho các đối tượng này dễ dàng hơn. Việc thay đổi chính sách khấu hao được áp dụng từ năm 2018 và đã giúp cho PVDrilling giảm trên 250 tỷ đồng chi phí khấu hao năm 2018.

Khấu hao Giàn II, III, VI	Giá trị (vnd)
Khấu hao cũ năm 2018	584,649,312,960
Khấu hao mới năm 2018	334,085,324,976
Giảm khấu hao năm 2018	-250,563,987,984

- ✓ Hoàn nhập dự phòng phải thu: công tác thu hồi nợ xấu tích cực có thể tiếp tục nhằm giúp PVDrilling giảm áp lực trích lập dự phòng phải thu khó đòi, đồng thời kiểm soát chặt chẽ ngân sách, dòng tiền, thắt chặt chi tiêu, từ đó cải thiện kết quả lợi nhuận năm 2019. Trong năm 2019, PVDrilling có khả năng thu hồi được khoản nợ xấu khoảng 200 tỷ đồng còn lại từ PVEP.
- ✓ Về tình hình giao dịch của PVD, xu hướng giao dịch trong 06 tháng qua của PVD là tăng giá từ 13,300 đ/cp lên quanh mức hiện tại là 16,100 đ/cp. Thanh khoản của PVD khá cao với KLGD bình quân 1 tháng trở lại đây là 1.951.018 cp/phiên.

ĐỊNH GIÁ DOANH NGHIỆP

Phương pháp so sánh PB: Chúng tôi so sánh với các doanh nghiệp cùng ngành với PVD. Giá trị sổ sách (BVPS) tại 30.6.2019 đạt 35.617 đồng/cp, giá trị cổ phần PVD được xác định ở mức giá 17.880 đồng/cp với phương pháp PB.

Ticker	Quốc gia	Name	P/B
MMT SP Equity	Singapore	MERMAID MARITIME PCL	0.2
UZMA MK Equity	Malaysia	UZMA BHD	0.4
CHO SP Equity	Singapore	CH OFFSHORE LTD	0.5
MDI CN Equity	Trung quốc	MAJOR DRILLING GROUP INTL	1.1
PD CN Equity	Trung quốc	PRECISION DRILLING CORP	0.3
		Trung bình	0.5

Nguồn: Bloomberg

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Đơn vị tính (tỷ đồng)	2017	2018	H1.2019	Yoy
Doanh thu thuần về BH&DV	3,891	5,500	1,914	-30%
Giá vốn hàng bán	3,699	5,103	1,711	-37%
Lợi nhuận gộp	192	397	203	3736%
Doanh thu hoạt động tài chính	198	190	69	2%
Chi phí tài chính	279	258	124	-3%
Chi phí bán hàng	19	13	4	-15%
Chi phí QLDN	569	285	229	-21%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	-472	93	-33	-90%
Lợi nhuận khác	623	140	61	3219%
LNTT	151	233	29	-109%
LNST	36	173	12	-104%
LNST CĐCT mẹ	45	198	24	-108%
EPS VNĐ)	74	396	25	-103%

Chỉ số tài chính	2,017	2,018	H1.2019
Biên lợi nhuận gộp	4.93%	7.22%	15.17%
Biên lợi nhuận ròng	0.93%	3.15%	10.48%
ROE	0.27%	1.25%	0.76%
ROA	0.17%	0.82%	0.51%
Thanh toán hiện hành (ngắn hạn)	1.61%	2.03%	2.23%
Khả năng thanh toán lãi vay	1.78%	2.37%	3.80%
Nợ/ TTS	38.2%	34.1%	32.4%
Nợ vay /VCSH	34.7%	27.7%	27.4%

Nguồn: BCTCHN của PVD

Đơn vị tính (tỷ đồng)	2017	2018	H1.2019
Tài sản ngắn hạn	6,284	5,674	5,513
Tiền và khoản tương đương tiền	1,803	2,265	1,726
Đầu tư tài chính ngắn hạn	2,148	1,012	1,553
Phải thu ngắn hạn	1,552	1,613	1,451
Hàng tồn kho	754	760	741
Tài sản ngắn hạn khác	26	25	42
Tài sản dài hạn	15,533	15,330	15,054
Tài sản cố định	14,821	14,462	14,238
Bất động sản đầu tư			
Đầu tư tài chính dài hạn	559	678	646
Tổng cộng tài sản	21,817	21,004	20,567
Nợ phải trả	8,345	7,154	6,662
Nợ ngắn hạn	3,905	2,800	2,472
Nợ dài hạn	4,439	4,354	4,190
Vốn chủ sở hữu	13,473	13,850	13,905
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	3,833	3,833	3,833
Thặng dư vốn cổ phần	2,434	2,434	2,434
LNST chưa phân phối	3,945	4,076	4,078
Tổng cộng nguồn vốn	21,817	21,004	20,567

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của PSI được xây dựng dựa trên mức chênh lệch giữa kết quả định giá và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm định giá, có giá trị 6 tháng kể từ thời điểm phát hành báo cáo. Có 3 mức khuyến nghị cho mỗi cổ phiếu, tương ứng với từng mức chênh lệch. Các khuyến nghị có thể được thay đổi sau mỗi lần cập nhật hoặc đánh giá lại để phù hợp với tình hình và kết quả hoạt động của doanh nghiệp.

- **MUA:** khi giá thị trường thấp hơn giá định giá 15%
- **GIỮ:** khi giá thị trường nằm trong biên độ giá định giá +/- 15%
- **BÁN:** khi giá thị trường cao hơn giá định giá 15%

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Đào Hồng Dương

Giám đốc Trung tâm Phân Tích

Email: duongh@psi.vn

Nguyễn Thị Thu Thủy

Phó Phòng phụ trách PTCS&PTSP

Email: thuyntt@psi.vn

Ngô Hồng Đức

Chuyên viên phân tích

Email: Ducnh@psi.vn

Lê Đức Khánh

Phó Giám đốc Trung tâm Phân Tích

Email: khanhld@psi.vn

Nguyễn Văn Chính

Phó Phòng PTCS&PTSP

Email: chinhnc@psi.vn

Đỗ Trung Thành

Chuyên viên phân tích

Email: thanhtd@psi.vn

Bùi Thị Thu Thủy

Chuyên viên phân tích

Email: Thuybtt@psi.vn

Nguyễn Thanh Vân

Chuyên viên phân tích

Email: Vannt@psi.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999

Website: www.psi.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 6789

Fax: (84-8) 3914 6969

Chi nhánh TP. Vũng Tàu

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: (84-64) 254520/22/23/24/26

Fax: (84-64) 625 4521

Chi nhánh TP. Đà Nẵng

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại: (84-511) 389 9338

Fax: (84-511) 389 9339

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

Bản báo cáo này là tài sản của PSI. Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn, trích dẫn không được sự đồng ý của PSI đều là trái pháp luật. Bất kỳ nội dung nào của bản báo cáo này đều không được phép sao chép, sửa đổi, in ấn, trích dẫn nếu không được sự đồng ý của PSI.